

TÌNH HỮU NGHỊ GIỮA NHÂN DÂN HAI NƯỚC ANH EM

NHIÉCKI IÓDÉP

*Đại biện lâm thời nước Cộng hoà
Nhân dân Hunggari tại Việt Nam*

...Điều đáng phấn khởi là các bạn Việt Nam không quên kỷ niệm ngày giải phóng của chúng tôi, và điều tốt hơn nữa là các bạn tưởng nhớ tới ngày đó bằng việc tổng kết, giới thiệu các thành tích của chúng tôi. Điều này không chỉ chứng minh cho tình hữu nghị của nhân dân và của các nhà bác học hai nước chúng ta, mà đồng thời cũng là thước đo sự quan tâm đối với Hunggari trong đời sống tinh thần của những người Việt Nam.

Trong buổi gặp mặt này, trước những người có quan hệ với đất nước chúng tôi và những người hiểu biết về mối quan hệ đó, tôi thấy không cần thiết nói chi tiết về con đường mà đất nước Hunggari chúng tôi đã kinh qua trong bốn thập kỷ vừa rồi. Các đồng chí đã biết, đất nước này đã phải vật lộn với những khó khăn như thế nào, chiến tranh thế giới đã tàn phá tới mức nào và sự chiếm đóng của phát xít đã kết thúc vào ngày 4 tháng 4 năm 1945 ra sao. Sự sụp đổ của nó đã mang lại nghị lực sống và niềm tin vào sự đổi mới xã hội của nhân dân chúng tôi. Khẩu hiệu “Hunggari sẽ hồi sinh” lúc đó thể hiện rõ điều này. Bằng công việc của 40 năm qua, chúng tôi đã mang lại hiệu lực cho khẩu hiệu này: chúng tôi đã trở thành một nước phát triển tầm trung bình, chúng tôi đã đạt được mức sống khá so với các nước khác trên thế giới. Trong công việc của chúng tôi cũng đã có những bước thăng trầm, nhưng cho đến nay chúng tôi đã xây dựng được một nước Hunggari mà một số đồng chí có mặt ở đây đã có dịp biết tới và tôi tin rằng các đồng chí sẽ có dịp biết hơn nữa.

Trong sự phát triển của đất nước chúng tôi, việc sẵn sàng làm thử và khả năng cải tạo của chúng tôi và đang đóng một vai trò không nhỏ trong các thành tích đã đạt được vừa qua. Vì vậy, việc ủng hộ và hoàn thiện liên tục công việc nghiên cứu khoa học là đặc biệt quan trọng đối với chúng tôi.

Trong thời kỳ thay da đổi thịt lớn này của xã hội, Đảng và Nhà nước chúng tôi đã đưa hoạt động của những người làm công tác nghiên cứu của thành trì khoa học và của Viện Hàn lâm khoa học Hunggari được thành lập 1825 vào phục vụ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong thời kỳ đầu, việc này đã chứng tỏ sự ủng hộ và chỉ đạo ngày càng tăng của Nhà nước, nhưng với sự tiến triển của sự phát triển xã hội chủ nghĩa, việc tập trung đã giảm đi, và khả năng sáng tạo đi lên, điều đó chứng tỏ sự tự chủ lớn hơn, cả trong công tác nghiên cứu lẫn trong việc chịu phí tổn.

Ngày nay, các Viện nghiên cứu của Hunggari, trên cơ sở của hợp đồng đang hợp tác với các xí nghiệp sản xuất, do đó một phần mở rộng được vốn riêng của mình,

mặt khác bám sản xuất hơn. Để công tác nghiên cứu khỏi mất các lợi ích riêng có những cơ quan bảo đảm cho nó, như Ủy ban Chính sách khoa học nhằm điều phối công tác nghiên cứu và phát triển, soạn thảo và thực hiện chính sách khoa học của chính phủ, như Viện Hàn lâm khoa học với hai chức năng là tổ chức khoa học và cơ quan chỉ đạo, và Ủy ban Phát triển kỹ thuật toàn quốc đang đóng vai trò bên cạnh Chính phủ. Có nghĩa là, nhằm mục đích ủng hộ các đồng chí nghiên cứu làm lợi cho nền kinh tế quốc dân từ các nguồn vốn của Trung ương.

Nếu được các đồng chí cho phép, tôi xin minh hoạ hoạt động khoa học đang diễn ra ở nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari bằng một vài số liệu sau: trong năm 1983, nước chúng tôi đã đầu tư 23,5 tỷ phờrin, bằng 3,15 phần trăm thu nhập quốc dân cho công tác nghiên cứu và phát triển (R-D), và trong ngành này có 78.400 người, trong đó có 36.700 cán bộ nghiên cứu và kỹ sư đã làm việc.

Nếu lưu ý tới con số cán bộ nghiên cứu thì thấy rằng: nhiều nhất là ở Bộ Nông nghiệp với 12.435 người, Bộ Văn hoá với 9.439 người, Bộ Y tế với 3.919 người, Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm với 3.635 người và Viện Hàn lâm khoa học Hunggari với 3.279 người.

Trong những năm gần đây, Nhà xuất bản Viện Hàn lâm chủ yếu lo xuất bản sách khoa học. Hàng năm xuất bản được 105 tạp chí và gần 700 quyển sách với gần 2,5 triệu bản. Những báo xuất bản gồm các nội dung về khoa học kỹ thuật, khoa học tự nhiên và khoa học xã hội.

Tôi biết rằng, một vài số liệu đưa ra dù có nói lên nhiều thế nào chăng nữa cũng không thể phản ánh được toàn bộ bức tranh về lĩnh vực khoa học của đất nước và về sự phát triển của đất nước đó. Với quan hệ này, với công việc tổ chức khoa học của Hunggari cũng như với các buổi nói chuyện về hệ thống thông tin khoa học, người nghe có thể thu nhận được những thông tin có giá trị hơn.

Đảng Công nhân xã hội chủ nghĩa Hunggari, Chính phủ Hunggari và đời sống xã hội và khoa học của chúng tôi không chỉ dựa vào các hoạt động nghiên cứu – phát triển của riêng mình, mà còn tìm thấy nhiều điểm bổ ích từ những kết quả, kinh nghiệm của các nước khác. Vì vậy, đặc biệt quan trọng đối với chúng tôi là sự hợp tác quốc tế, nhất là các quan hệ của chúng tôi với các nước xã hội chủ nghĩa.

Như vậy, năm 1959, chúng tôi đã sớm ký Hiệp định hợp tác khoa học đầu tiên với Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Ngày nay, Chính phủ nước Cộng hoà Nhân dân Hunggari qua các viện trợ đáng kể đang ủng hộ việc hợp tác khoa học kỹ thuật giữa hai nước chúng ta. Viện Hàn lâm chúng tôi dựa trên cơ sở trao đổi miễn ngoại tệ, liên tục mở rộng các quan hệ của mình với Ủy ban Khoa học xã hội và Viện Khoa học Việt Nam.

Vừa tròn 1 tháng, chúng ta ký Hiệp định hợp tác cho thời gian 1986-1990, với 25 đề tài về khoa học tự nhiên và xã hội, tạo điều kiện cho việc trao đổi kinh nghiệm và công tác nghiên cứu chung. Chúng tôi muốn duy trì khả năng này, vì chúng tôi biết bằng việc áp dụng sáng tạo kinh nghiệm thực tế của bè bạn sẽ thúc đẩy mạnh mẽ sự phát triển của chúng tôi. Chúng tôi biết rằng, trong việc hợp tác như thế này, các bên đều có lợi.